

MỘT SỐ NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8

(Lưu hành nội bộ)

I. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 1 (nhiều lựa chọn)

Câu 1: Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917, các Xô viết được thành lập ở Nga đại biểu cho những giai cấp và tầng lớp nào?

- A. Công nhân, binh lính.
- B. Tư sản, chủ nô.
- C. Nông dân, tiểu tư sản.
- D. Thợ thủ công, thương nhân.

Câu 2: Những chính quyền nào sau đây được thành lập ở Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917?

- A. Chính phủ của giai cấp phong kiến và chính phủ tư sản lâm thời.
- B. Chính phủ tư sản lâm thời và Xô viết đại biểu công nhân, binh lính.
- C. Chính phủ của giai cấp phong kiến và Xô viết đại biểu công nhân, binh lính.
- D. Chế độ quân chủ chuyên chế Nga hoàng và chính quyền giai cấp vô sản.

Câu 3: Lê-nin có vai trò nào sau đây đối với Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga?

- A. Chủ trương đấu tranh hòa bình để Chính phủ tư sản lâm thời từng bước nhượng bộ.
- B. Kêu gọi các nước đế quốc giúp đỡ nhân dân Nga tiến hành cách mạng thành công.
- C. Vạch ra đường lối, phương pháp đấu tranh để lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời.
- D. Liên minh với giai cấp tư sản để lật đổ chính phủ quân chủ chuyên chế.

Câu 4: Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga mang tính chất là cuộc cách mạng nào sau đây?

- A. Cách mạng giải phóng dân tộc.
- B. Cách mạng tư sản.
- C. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
- D. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Câu 5: Nhà khoa học nào sau đây đã phát minh ra bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học?

- A. Páp-lốp.
- B. Ma-ri Quy-ri.
- C. Men-đen.
- D. Men-đê-lê-ép.

Câu 6: Nhà khoa học Đác-uyn (Anh) đã phát minh ra học thuyết nào sau đây?

- A. Học thuyết hành vi.
- B. Học thuyết nhận thức.
- C. Học thuyết tiến hóa.
- D. Học thuyết phân tâm học.

Câu 7: Nội dung nào sau đây không phải là thành tựu về kĩ thuật trong các thế kỉ XVIII - XIX?

- A. Máy bay không người lái.
- B. Bóng đèn điện.
- C. Tàu thủy chạy bằng hơi nước.
- D. Động cơ đốt trong.

Câu 8: Tiểu thuyết Chiến tranh và hòa bình là tác phẩm nổi tiếng của nhà văn nào sau đây?

- A. Ta-go.
- B. Lép Tôn-xtôi.
- C. Mác Tuên.
- D. Pu-skin.

Câu 9: Nội dung nào sau đây không thuộc cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản?

- A. Thành lập chính phủ mới và ban hành Hiến pháp.
- B. Thống nhất tiền tệ và cho phép mua bán ruộng đất.
- C. Cử những học sinh giỏi đi du học phương Tây.
- D. Hạn chế buôn bán với thương nhân phương Tây.

Câu 10: Thể chế chính trị ở Nhật Bản sau cuộc Duy tân Minh Trị là chế độ nào sau đây?

- A. Chế độ cộng hòa.
- B. Chế độ quân chủ chuyên chế.
- C. Chế độ quân chủ lập hiến.
- D. Chế độ dân chủ.

Câu 11: Các công ty độc quyền ở Nhật Bản (cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX) có biểu hiện nào sau đây?

- A. Chi phối, lũng đoạn cả nền kinh tế lẫn chính trị.
- B. Cung cấp tài chính cho các phong trào đấu tranh.
- C. Đẩy mạnh xâm lược và bành trướng thuộc địa.

D. Chi phối nền kinh tế các nước châu Âu.

Câu 12: Tháng 1 – 1868, sự kiện quan trọng nào sau đây đã diễn ra ở Nhật Bản?

A. Chế độ Mạc phủ sụp đổ.

C. Thiên hoàng Minh Trị lên ngôi.

B. Cuộc Duy tân Minh Trị bắt đầu.

D. Nhật kí hiệp ước mở cửa với Mỹ.

Câu 13: Phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á vào nửa cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX nhắm vào kẻ thù nào sau đây?

A. Chính quyền phong kiến.

C. Giai cấp tư sản.

B. Thực dân phương Tây.

D. Giai cấp công nhân.

Câu 14: Phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX – đến đầu thế kỉ XX chủ yếu diễn ra dưới những hình thức nào sau đây?

A. Bất bạo động, đàm phán ngoại giao.

C. Khởi nghĩa vũ trang, cải cách đất nước.

B. Giao lưu văn hóa, đàm phán ngoại giao.

D. Canh tân đất nước, bất bạo động.

Câu 15: Cuối thế kỉ XIX, nhân dân các nước Đông Nam Á nào sau đây đã đấu tranh chống lại ách cai trị của thực dân Pháp?

A. Xiêm, In-đô-nê-xi-a.

C. Việt Nam, Phi-lip-pin, Thái Lan.

B. Ma-lay-xi-a, Miến Điện, Việt Nam

D. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.

Câu 16: Việt Nam có bao nhiêu nhóm đất chính?

A. 2 nhóm.

C. 4 nhóm.

B. 3 nhóm.

D. 5 nhóm.

Câu 17: Nhóm đất nào sau đây chiếm tỉ trọng lớn nhất trong tổng diện tích đất tự nhiên của nước ta?

A. Đất phù sa.

C. Đất feralit.

B. Đất mùn núi cao.

D. Đất mặn ven biển.

Câu 18: Đặc điểm nổi bật nhất của lớp phủ thổ nhưỡng ở nước ta là gì?

A. Đất phì nhiêu, màu mỡ, tơi xốp.

C. Thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa.

B. Đất có tầng phong hóa dày, ít bị rửa trôi.

D. Ít chịu tác động của con người.

Câu 19: Nhóm đất phù sa phân bố chủ yếu ở đâu?

A. Đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long và các đồng bằng ven biển miền Trung.

B. Đồng bằng sông Hồng và Tây Nguyên.

C. Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên.

D. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

Câu 20: Nhóm đất nào sau đây thích hợp để trồng lúa, rau, hoa màu và cây công nghiệp hằng năm?

A. Đất phù sa.

C. Đất mùn núi cao.

B. Đất Feralit.

D. Đất đỏ badan.

Câu 21: Nhóm đất nào sau đây thích hợp để phát triển rừng sản xuất?

A. Đất phù sa.

C. Đất Feralit.

B. Đất mùn núi cao.

D. Đất đỏ badan.

Câu 22: Về thành phần loài, trong tự nhiên ở nước ta đã phát hiện được bao nhiêu loài sinh vật?

A. Hơn 3000 loài.

C. Hơn 5000 loài.

B. Hơn 4000 loài.

D. Hơn 6000 loài.

Câu 23: Sự đa dạng của sinh vật nước ta được thể hiện qua những đặc điểm nào?

A. Có nhiều loài thực vật quý hiếm.

B. Có nhiều khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia.

C. Nhiều loài sinh vật có nguy cơ bị tuyệt chủng.

D. Sự đa dạng về thành phần loài, gen di truyền và kiểu hệ sinh thái.

Câu 24: Hệ sinh thái nào sau đây ngày càng mở rộng, chiếm dần diện tích của hệ sinh thái tự nhiên?

A. Hệ sinh rừng thái ngập mặn.

C. Hệ sinh thái rừng tre nứa.

B. Hệ sinh thái nông nghiệp.

D. Hệ sinh thái rừng nguyên sinh.

Câu 25: Khu dự trữ sinh quyển thế giới nào sau đây thuộc thành phố Hồ Chí Minh?

A. Cát Tiên.

B. Cù Lao Chàm.

C. Hà Tiên.

D. Cần Giờ.

Câu 26: Vùng biển Việt Nam là một phần của biển nào sau đây?

A. Biển Xu-lu.

C. Bắc Băng Dương.

B. Biển Xu-la-vê-di.

D. Biển Đông.

Câu 27: Biển Đông có diện tích khoảng bao nhiêu?

A. 3447 nghìn km².

C. 3744 nghìn km².

B. 3474 nghìn km².

D. 4374 nghìn km².

Câu 28: Biển Đông có những vịnh biển lớn nào?

A. Vịnh Bắc Bộ và vịnh Thái Lan.

C. Vịnh Bắc Bộ và vịnh Cam Ranh.

B. Vịnh Lăng Cô và vịnh Thái Lan.

D. Vịnh Hạ Long và vịnh Vũng Rô.

Câu 29: Những quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á không có chung Biển Đông với Việt Nam?

A. Cam-pu-chia, Thái Lan, Ma-lai-xi-a.

C. In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin, Bru-nây.

B. Mi-an-ma, Lào, Đông-ti-mo.

D. Xin-ga-po, Thái Lan, Bru-nây.

Câu 30: Vùng biển nước ta gồm những bộ phận nào?

A. Vùng tiếp giáp lãnh hải, nội thủy, vùng đặc quyền về kinh tế, thềm lục địa.

B. Nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.

C. Vùng đặc quyền về kinh tế, nội thủy, lãnh hải.

D. Nội thủy, vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải.

Đáp án									
1A	2B	3C	4D	5D	6C	7A	8B	9D	10C
11A	12B	13B	14C	15D	16B	17C	18C	19A	20A
21C	22C	23D	24B	25D	26D	27A	28A	29B	30B

II. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 2 (Đúng/Sai)

Câu 1: "... giống như Mặt Trời chói lọi, Cách mạng tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên Trái Đất. Trong lịch sử loài người chưa có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế."

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, trang 387)

Đoạn trích trên đã đề cập đến nội dung nào sau đây?

A. Ý nghĩa của Cách mạng tháng Mười ở Nga 1917. (Đúng/Sai)

B. Kết quả của Cách mạng tháng Mười ở Nga 1917. (Đúng/Sai)

C. Tác động của những phát minh khoa học, kỹ thuật đến kinh tế, xã hội các nước. (Đúng/Sai)

D. Bài học kinh nghiệm rút ra từ cuộc Duy tân Minh Trị. (Đúng/Sai)

Câu 2: "... ngày nay, mong muôn thiết tha của Chính phủ và nhân dân chúng tôi là phần đầu đạt được những điểm cao nhất của nền văn minh mà các nước tiên tiến đang thụ hưởng. Hướng đến mục đích này, chúng tôi đã thực hiện theo mô hình quân đội, hải quân, khoa học, viện giáo dục của các nước tiên tiến, và dưới tác động của ngoại thương, các tri thức vừa kể đã đến với chúng tôi một cách tự do,..."

(The Meiji Japan through contemporary sources), tập 1: 1854 – 1889

(Volume one: 1854 – 1889), 1969, tr.96 – 97)

Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về chính sách canh tân đất nước của giới cầm quyền Nhật?

A. Chỉ tiến hành đổi mới giáo dục theo mô hình của các nước phương Tây. (Đúng/Sai)

B. Tiếp nhận những tiến bộ từ các nước tiên tiến để phát triển đất nước. (Đúng/Sai)

C. Bài trừ mọi yếu tố tiến bộ từ phương Tây để duy trì văn hóa truyền thống. (Đúng/Sai)

D. Chấp nhận sự bảo hộ hoàn toàn về quân sự từ các nước phương Tây. (Đúng/Sai)

Câu 3: Cho đoạn ngữ liệu sau.

“Theo thống kê, năm 1943 nước ta có 14,3 triệu ha rừng (chủ yếu là rừng nguyên sinh), năm 1983 giảm xuống còn 7,2 triệu ha, đến năm 2021 tăng lên 14,8 triệu ha nhưng phần lớn là rừng thứ sinh và rừng trồng mới”.

(Nguồn: *Lịch sử và Địa lí 8, Chân trời sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, 2023, trang 140*)

- A. Tổng diện tích rừng của nước ta có xu hướng tăng trong giai đoạn 1943-1983. (Đúng/Sai)
- B. Tổng diện tích rừng của nước ta có xu hướng tăng trong giai đoạn 1983-2021. (Đúng/Sai)
- C. Diện tích rừng nguyên sinh bị giảm đáng kể do tác động của con người. (Đúng/Sai)
- D. Là học sinh em không thể làm gì để bảo vệ rừng. (Đúng/Sai)

Câu 4: Cho đoạn ngữ liệu sau.

“Việc khai thác rừng để lấy gỗ, phá rừng lấy đất canh tác nông nghiệp, du canh du cư,... đã làm cho diện tích rừng ngày càng bị thu hẹp. Bên cạnh đó, việc săn bắn động vật hoang dã để phục vụ cho các nhu cầu của con người đã khiến nhiều loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng”.

(Nguồn: *Lịch sử và Địa lí 8, Chân trời sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, 2023, trang 141*)

- A. Diện tích rừng của nước ta có xu hướng tăng mạnh. (Đúng/Sai)
- B. Nhiều loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng. (Đúng/Sai)
- C. Diện tích rừng bị thu hẹp, động vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng do tác động của con người. (Đúng/Sai)
- D. Là học sinh em có thể bảo vệ đa dạng sinh học ở nước ta. (Đúng/Sai)

III. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 3 (trả lời ngắn)

Câu 1: Phát biểu sau đây là đúng hay sai? Nếu sai, em hãy sửa lại cho đúng.

“Cuối thế kỉ XIX, nhiều công ty độc quyền xuất hiện ở Nhật Bản và giữ vai trò to lớn trong đời sống văn hóa, xã hội...”

→ **Trả lời:** Sai.

→ **Sửa lại:** “Cuối thế kỉ XIX, nhiều công ty độc quyền xuất hiện ở Nhật Bản và giữ vai trò to lớn trong đời sống kinh tế, chính trị,...”

Câu 2: “Em hãy dùng một cụm từ không quá 3 chữ để nói lên chính sách cai trị tàn bạo của thực dân phương Tây đối với các nước Đông Nam Á?”

→ **Trả lời:** “Chia để trị”.

Câu 3: “Lê-nin là người lãnh đạo Cách mạng tháng Mười thành công ở Nga năm 1917, đưa nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất và là người thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) năm 1922”.

Đoạn trích trên phản ánh điều gì?

→ **Trả lời:** Vai trò to lớn của Lê-nin đối với Cách mạng Nga.

Câu 4: Phát biểu sau đây là đúng hay sai? Nếu sai, em hãy sửa lại cho đúng.

“Đối với sản xuất nông nghiệp: đất phù sa thích hợp với trồng lúa và các cây lương thực khác, cây công nghiệp lâu năm, rau và hoa màu...”

→ **Trả lời:** Sai

→ **Sửa lại:** “Đối với sản xuất nông nghiệp: đất phù sa thích hợp với trồng lúa và các cây lương thực khác, cây công nghiệp hàng năm, rau và hoa màu...”

Câu 5: Em hãy trả lời câu hỏi sau đây bằng một cụm từ có tối đa 4 chữ.

Loại đất nào có đặc điểm ít chua, có màu nâu, tơi xốp, giàu chất dinh dưỡng?

→ **Trả lời:** Đất phù sa sông.

Câu 6: “Hình thành ở những vùng trũng nước lâu ngày; đất bị chua, nghèo dinh dưỡng”

(Nguồn: *Lịch sử và Địa lí 8, Chân trời sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, 2023, trang 135*)

Đoạn trích trên đề cập đến loại đất nào?

→ **Trả lời:** Đất phèn.

IV. TỰ LUẬN

Câu 1: Em hãy liệt kê một số thành tựu chủ yếu kĩ thuật và phân tích tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX?

Trả lời:

- Một số thành tựu chủ yếu về kĩ thuật:

- + Tàu thủy của R. Phon-ton.
- + Máy đĩa nghe nhạc, bóng đèn của T. Ê-đi-xon
- + Đại bác, súng trường, tàu vũ thép trọng tải lớn, ngư lôi...
- + Máy điện thoại của A.G.Beo.

- Tác động:

- + Tích cực: Máy móc thay thế lao động chân tay, cuộc sống tiện nghi hơn, dân số phát triển, tầng lớp người giàu xuất hiện.
- + Tiêu cực: Phân hóa giàu nghèo ngày càng rõ rệt, khói bụi công nghiệp tác động đến môi trường sống của con người.

Câu 2: Em hãy cho biết cuộc Duy tân Minh Trị đã đạt được những kết quả to lớn nào? Bằng kiến thức đã học em hãy chứng minh Nhật Bản đã chuyển sang giai đoạn Chủ nghĩa đế quốc vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX?

Trả lời:

- Sau cuộc Duy tân Minh Trị Nhật Bản phát triển vượt bậc, trở thành nước tư bản công nghiệp.
- Nhật bản thoát khỏi nguy cơ trở thành thuộc địa, có vị thế bình đẳng với các nước Âu – Mỹ.

Chứng minh:

- Cuối thế kỉ XIX, nhiều công ty độc quyền xuất hiện như: Mít-su-bi-si và Mít-xui... chi phối đời sống kinh tế, chính trị ở Nhật Bản.
- Bước sang thế kỉ XX, Nhật Bản đẩy mạnh chính sách xâm lược và bành trướng:
 - + Chiến tranh Nhật Bản với Trung Quốc (1894 – 1895).
 - + Chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905).
 - + Chiếm đóng nhiều thuộc địa như: Đài Loan, bán đảo Liêu Đông, Triều Tiên, Sơn Đông...

Câu 3: Bằng kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy:

- a. Phân tích đặc điểm của đất phù sa
- b. Liệt kê các hành động mà em có thể làm được để góp phần bảo vệ tài nguyên đất.

Trả lời:

a. *Phân tích đặc điểm của đất phù sa:*

- Được hình thành do quá trình bồi tụ của các hệ thống sông.
- Đặc điểm chung: tầng đất dày và phì nhiêu.

b. *Liệt kê các hành động mà em có thể làm được để góp phần bảo vệ tài nguyên đất:*

- Vứt rác đúng nơi quy định, hạn chế sử dụng rác thải nhựa.
- Trồng cây xanh.
- Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.
- Vận động người thân và mọi người xung quanh thực hiện nghiêm Luật đất đai do nhà nước ban hành.
- Vận động người thân và mọi người xung quanh tăng cường sử dụng các sản phẩm phân bón sinh học; hạn chế sử dụng các loại phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật.
- Phê phán các hành vi gây ô nhiễm môi trường đất (ví dụ: sử dụng quá mức thuốc bảo vệ thực vật, chặt phá rừng).

Câu 4: Bằng kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy:

- a. Chứng minh sinh vật nước ta đa dạng về thành phần loài.
- b. Lấy ví dụ chứng minh tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở nước ta.

Trả lời:

a. *Chứng minh sinh vật nước ta đa dạng về thành phần loài:*

Ở nước ta đã phát hiện hơn 50.000 loài sinh vật, trong đó có khoảng 20.000 loài thực vật, 10.500 loài động vật trên cạn. Ngoài ra còn có nhiều loài động vật biển, vi sinh vật,...

b. *Ví dụ chứng minh tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở nước ta:*

- **Ví dụ 1:** Năm 1943 nước ta có 14,3 triệu ha rừng (chủ yếu là rừng nguyên sinh), năm 1983 giảm xuống còn 7,2 triệu ha, đến năm 2021 tăng lên 14,8 triệu ha nhưng phần lớn là rừng thứ sinh và rừng trồng mới.

- **Ví dụ 2:** Số lượng các cá thể, các loài sinh vật ở Việt Nam bị suy giảm đáng kể. Nhiều loài thực vật có nguy cơ cạn kiệt, như: đinh, lim, sến, táu,... nhiều loài động vật đứng trước nguy cơ tuyệt chủng, như: tê giác, voi, hổ,...

--- HẾT ---